TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 04/04/2024

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,271.47 -1.21%	243.96 -0.79%	91.15 -0.27%	39,127.14 -0.11%	39,451.85 -0.97%	18,367.72 +0.46%

Biểu đồ VNINDEX

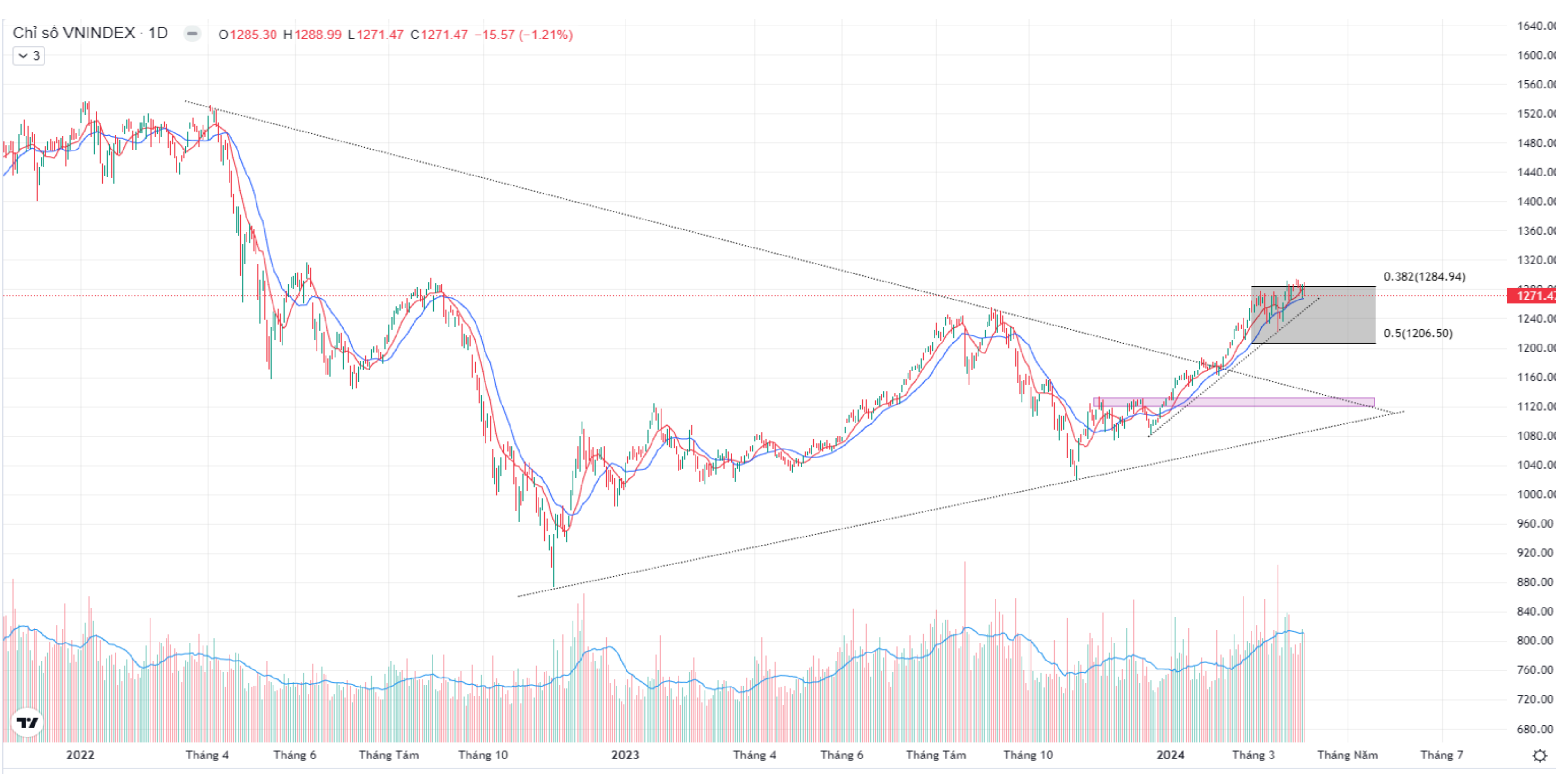

Nhận định thị trường và chiến lược

"Áp lực bán lớn"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -15.57 điểm (-1.21%) về mức 1271.47 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 27.4 nghìn tỷ đồng, giảm -0.3% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -18.03 điểm (-1.4%) về mức 1274.27 điểm với 30 mã giảm điểm.

Áp lực bán chiếm ưu thế khiến VN-Index đánh mất đà tăng của phiên 02/04. Thống kê cho thấy nhóm VN30 ghi nhận lực giảm mạnh nhất -1.4% và cũng là một trong số yếu tố kéo giảm điểm thị trường. Các nhóm ngành giảm điểm mạnh bao gồm Bán lẻ (-2.29%), Dịch vụ tài chính (-1.4%), Ngân hàng (-1.39%), Tài nguyên cơ bản (-1.34%) và đều ghi nhận khối lượng khớp tăng cao. Các nhóm tăng điểm chiếm không đáng kể. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật hơn thị trường gồm BFC (+6.15%), MSH (+5.52%), APH (+4.76%), DCM (+2.16%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-1.21%), HNX-Index (-0.79%), UPCOM-Index (-0.28%), VN30 (-1.4%), HNX30 (-1.15%), VNMID (-1.28%), VNSML (-0.76%), VNDIAMOND (-1.59%), VNFINLEAD (-1.43%), VNCOND (-2.27%), VNCONS (-0.92%).
Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số không đáng kể bao gồm CMG (+0.13 điểm), DCM (+0.1 điểm), trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm số chủ yếu đến từ nhóm Ngân hàng gồm BID (-1.25 điểm), CTG (-1.25 điểm), GVR (-0.98 điểm), VCB (-0.96 điểm).

Khối ngoại chưa ngừng bán ròng với -1227.7 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm VHM (-177.37 tỷ), VNM (-157.87 tỷ), SSI (-132.68 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm DPM (+74.89 tỷ), NLG (+55 tỷ), DCM (+51.42 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VN-Index đối diện với nhịp điều chỉnh sau khi lực bán xuất hiện mạnh mẽ và dứt khoát vào cuối phiên chiều trên biểu đồ ngày. Lực bán này đến từ Khối ngoại và nhóm vốn hóa lớn khiến chỉ số giảm điểm mạnh. Thanh khoản ghi nhận cao tương đương phiên trước, phủ nhận đà tăng của cây nến trước đó đi kèm cùng các chỉ báo kỹ thuật có tín hiệu phân kỳ. Trên biểu đồ ngày, xu hướng đi lên của VN-Index chưa bị phá vỡ, tuy nhiên thị trường tiếp tục kiểm định không thành công vùng đỉnh cũ 128x – 1290 điểm.

Động lượng của thị trường trên các biểu đồ khung nhỏ mạnh mẽ khi lực bán chủ động cùng với giá tăng vọt. Với các tín hiệu hồi phục kém bền vững của phiên 02/04, thị trường lập tức quay đầu điều chỉnh. Đường giá cắt xuống cặp đường trung bình trượt MA10 và MA20, các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MFI, Stoch,… đều suy yếu.

Xét về xu hướng chung, VN-Index đang quay trở lại vận động trong vùng hộp tích lũy trước đó tại 1235 – 1280 điểm. Nhưng với đà giảm mạnh của phiên 03/04, mốc xác nhận điều chỉnh trên khung ngày của chỉ số là khi gãy qua 1265 điểm. Đối với kịch bản tích cực, chỉ số bám sát đường xu hướng tăng trong thời gian qua, tương đương trên mốc Fibo 38.2%. Trong trường hợp lực mua chủ động thấp đi kèm lực bán tăng cao, thị trường có thể sẽ quay lại điều chỉnh về vùng nền tích lũy 1235 – 1280 điểm.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường chịu áp lực bán mạnh từ khối ngoại và nhóm VN30, trong đó thanh khoản ghi nhận khối lượng bán lớn. Chỉ số vẫn chưa vượt qua được mốc kháng cự tại vùng 1290 điểm tương đương mốc Fibo 38.2%. Do đó VN-Index có thể sẽ đối diện với nhịp điều chỉnh trên biểu đồ khung ngày. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn nên thoát bớt vị thế, thực hiện chốt lời các cổ phiếu có lợi nhuận thời gian vừa qua. Ưu tiên quản trị rủi ro và chờ đợi tín hiệu an toàn từ thị trường.

Vùng nền tích lũy đi ngang của thị trường tại 1235 – 1280 điểm. Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo ngành hàng (29/03/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- WB chuẩn bị phát hành 1 tỷ USD chứng khoán vốn lai trong năm nay
- Morgan Stanley: Dư cung khí đốt thế giới có thể lên mức cao nhất nhiều thập kỷ
- Châu Âu rơi vào tình cảnh trớ trêu, nền kinh tế bị đe dọa bởi cả Nga, Mỹ và Trung Quốc
- Các công ty "đổ xô" phát hành trái phiếu trước cuộc bầu cử ở Mỹ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự báo 2 kịch bản tăng trưởng cho năm nay
- Việt Nam có thể đón đợt sóng đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực công nghệ cao
- Ngân hàng UOB: 'Triển vọng của nền kinh tế ở mức tốt nhưng lãi suất khó giảm thêm'
- Thủ tướng: Phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu tăng trưởng 6,5%

Lịch sự kiện đáng chú ý

01/04/2024: Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/04/2024: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	03/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,271.47	-1.21%	-0.84%	3.60%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	27,394.50	-0.27%	25.33%	52.97%
HNX	243.96	-0.79%	0.80%	4.25%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,854.59	2.28%	62.68%	79.78%
Upcom	91.15	-0.27%	-0.05%	0.64%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	945.41	9.56%	87.26%	22.69%
P/E VNindex (x)	14.81	-1.20%	1.30%	3.93%
P/B VNindex (x)	1.83	-1.08%	1.10%	3.98%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1			GVR	-2.84%	MWG	3.19%	MBB	-4.16%	GVR	22.54%	VNM	-6.84%
2			CTG	-2.71%	TCB	1.85%	BID	-3.77%	KDH	16.51%	TPB	-5.37%
3			MWG	-2.71%	VIC	1.49%	NVL	-3.64%	TCB	16.13%	CTG	-4.62%
4			MBB	-2.42%	GAS	1.36%	VRE	-3.41%	PDR	10.82%	VHM	-3.79%
5			VIB	-2.28%	GVR	1.03%	TPB	-3.39%	MWG	10.82%	SAB	-3.45%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	MSH	5.52%	DIG	-5.36%	APH	10.00%	HPX	-8.92%	HPX	38.46%	SBT	-10.87%
2	APH	4.76%	DXG	-3.85%	DXS	9.89%	BAF	-5.45%	CTS	27.44%	ITA	-9.77%
3	VCF	3.51%	GEX	-3.73%	MSH	6.88%	KBC	-4.85%	AGR	27.11%	MSB	-7.32%
4	PSH	2.50%	KBC	-3.24%	HVN	5.97%	EVF	-4.41%	VCF	21.32%	EVF	-7.14%
5	DCM	2.16%	HVN	-3.07%	VCF	5.70%	HBC	-3.78%	BSI	21.21%	SHB	-7.02%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CMG	6.97%	POM	-6.97%	CLW	30.66%	APC	-15.41%	VRC	67.09%	RDP	-23.26%
2	BKG	6.88%	SGR	-5.15%	VRC	14.78%	AGM	-14.79%	CTR	35.95%	TMT	-21.75%
3	AGM	6.87%	QCG	-4.23%	CSV	14.04%	VAF	-12.01%	QCG	35.62%	APC	-21.26%
4	BFC	6.15%	FCN	-4.19%	BFC	11.19%	POM	-11.72%	CNG	27.70%	MCP	-16.50%
5	TNT	4.40%	DHM	-3.85%	SFG	10.63%	RDP	-8.96%	CSM	25.69%	KPF	-15.29%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	03/04/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	18,367.72	0.46%	0.89%	7.61%
Dow Jones	39,127.14	-0.11%	-0.47%	1.33%
FTSE 100	7,937.44	0.03%	0.08%	2.83%
Nikkei 225	39,451.85	-0.97%	-2.34%	2.84%
S&P 500	5,211.49	0.11%	-0.13%	4.61%
Tỷ giá				
USD/VND	24,900.00	0.42%	0.65%	1.53%
USD/JPY	151.55	-0.05%	0.09%	0.85%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	0.00%
EUR/USD	1.08	0.93%	0.00%	0.00%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	88.34	0.80%	2.63%	8.51%
Khí tự nhiên	1.85	0.00%	3.35%	-6.09%
Than	132.25	0.19%	3.56%	10.58%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	104.00	1.46%	-5.88%	-15.10%
Thép	3,351.00	0.63%	-6.86%	-11.00%
Vàng	2,256.56	0.26%	4.27%	11.52%
Đồng	4.07	0.25%	1.50%	4.90%
Bạc	26.16	0.08%	6.00%	14.39%
Thép cuộn cán nóng	909.00	-1.20%	2.94%	12.36%
Gỗ	583.67	-1.62%	-4.16%	0.29%
Nông nghiệp				
Cà phê	197.30	4.50%	6.74%	2.97%
Lợn hơi	86.74	-0.42%	1.87%	0.88%
Lúa mì	554.11	-0.66%	-0.16%	-4.13%
Cao su	163.00	-0.85%	-0.43%	4.69%
Đường	22.32	-0.89%	1.18%	-3.29%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 03/04/2024

1. Độ rộng thị trường

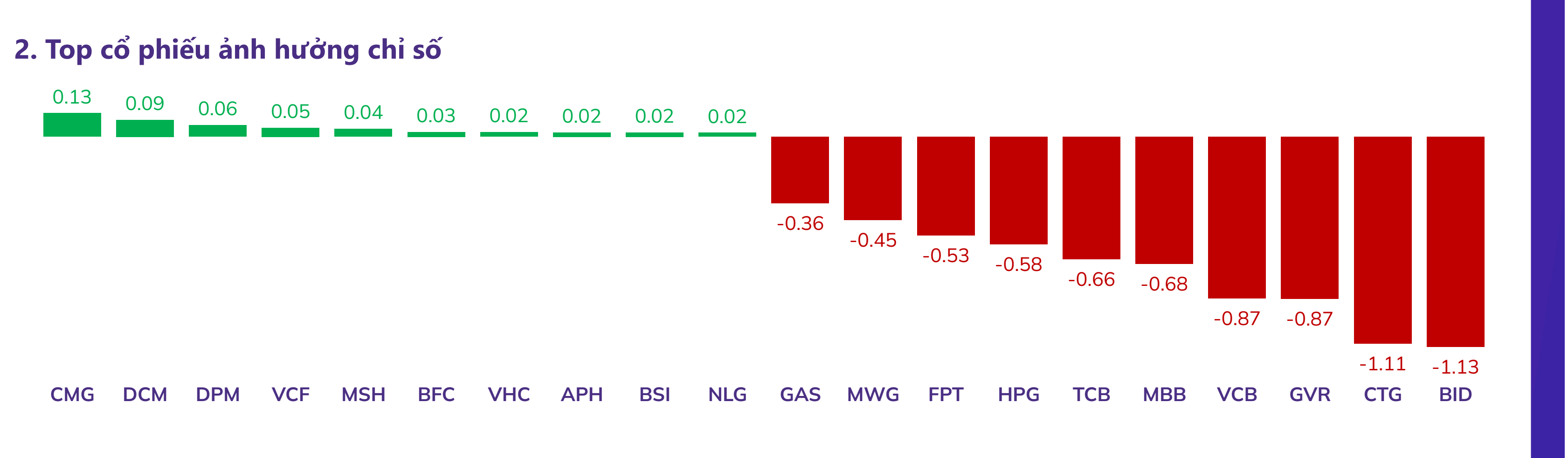

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

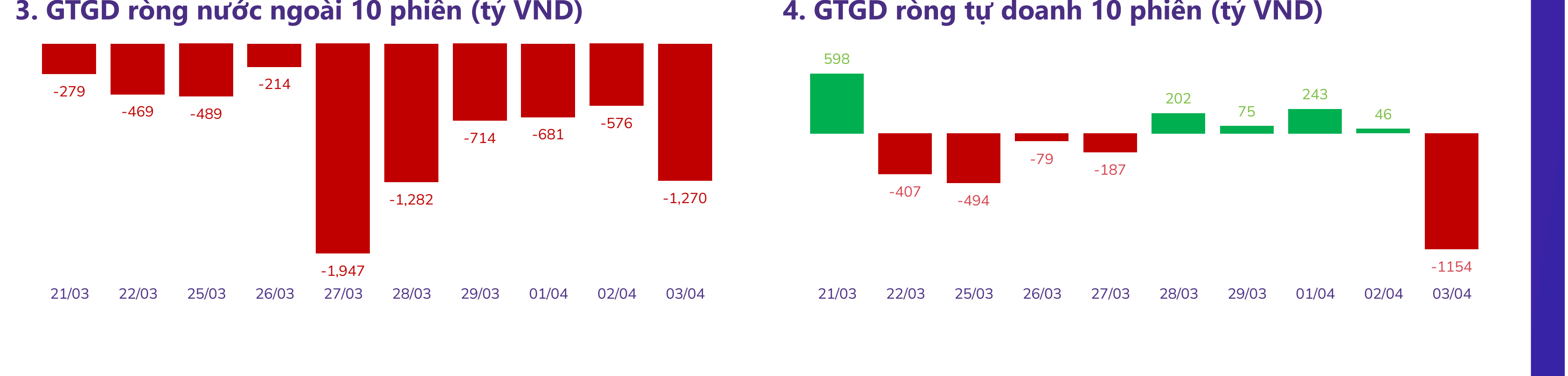

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

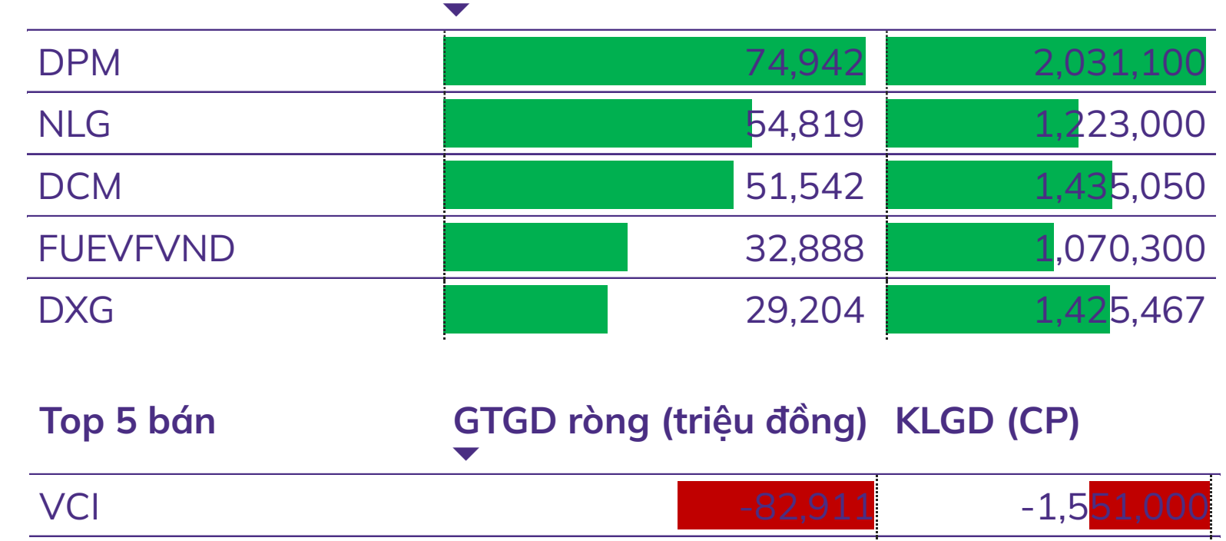

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

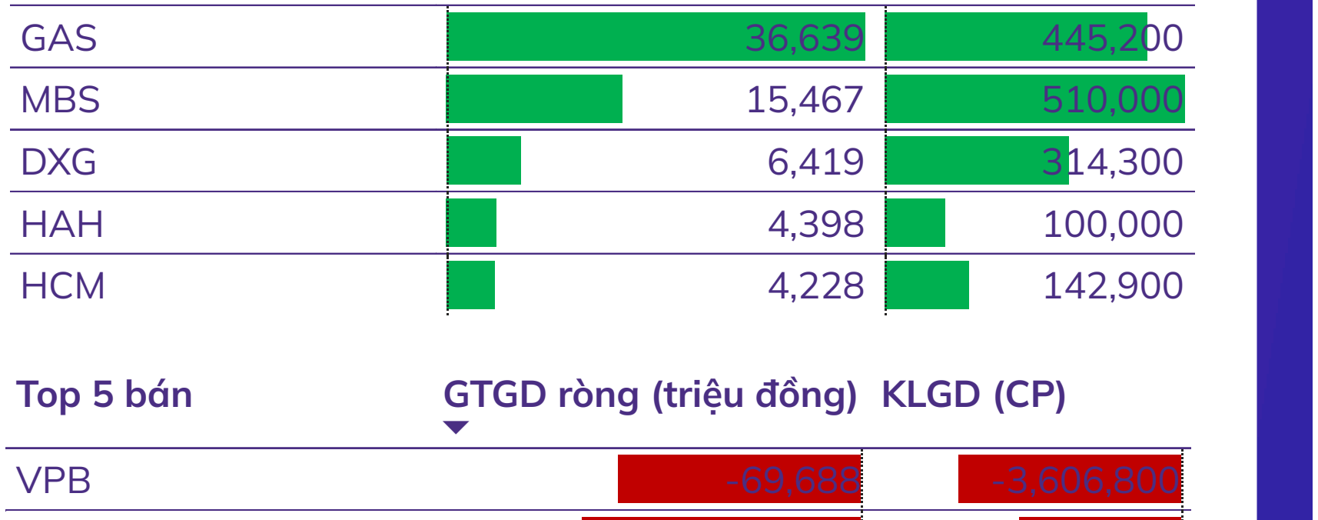

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DPM	74,942	2,031,100
NLG	54,819	1,223,000
DCM	51,542	1,435,050
FUEVFVND	32,888	1,070,300
DXG	29,204	1,425,467

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCI	-82,911	-1,551,000
KBC	-84,796	-2,426,800
SSI	-133,007	-3,439,600
VNM	-157,866	-2,358,750
VHM	-177,222	-4,101,650

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GAS	36,639	445,200
MBS	15,467	510,000
DXG	6,419	314,300
HAH	4,398	100,000
HCM	4,228	142,900

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	-69,688	-3,606,800
STB	-79,904	-2,630,700
MSN	-86,078	-1,161,000
FPT	-103,102	-888,400
MBB	-120,007	-4,889,144

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ
Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây
Giải thưởng
BEST STOCK TRADING APP
ABS INVEST
ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023
Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)
GLOBAL BUSINESS OUTLOOK AWARDS 2023 WINNER